

Số: 08 /2026/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Quy định một số nội dung về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài Chính;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BTC ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phân hạng chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Công Thương;
 - Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính-Bộ Tư pháp;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh;
 - Lưu: VT, THCB, K10.
- (B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giàng A Tính

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2026/QĐ-UBND
ngày tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh Lai Châu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu bao gồm: Phân loại chợ; phân cấp quản lý nhà nước về chợ; Nội quy mẫu về chợ; quản lý điểm kinh doanh tại chợ; xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát; tổ chức hoạt động chợ đêm; cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

2. Các nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài Chính; Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Chương II PHÂN LOẠI VÀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHỢ

Điều 3. Phân loại chợ

Căn cứ quy định tại Điều 4 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP, Quy hoạch tỉnh và hiện trạng chợ, Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi tắt là UBND cấp xã) có trách nhiệm rà soát, ban hành quyết định công bố việc phân loại chợ

trên địa bàn quản lý. Khi có thay đổi về quy mô, tiêu chí, quy hoạch UBND cấp xã thực hiện điều chỉnh phân loại chợ (nếu cần thiết).

Điều 4. Phân cấp quản lý nhà nước về chợ

Phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ sau:

1. Quản lý nhà nước đối với các chợ trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan.
2. Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.
3. Quyết định thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn cụ thể đối với trường hợp đối tượng ghi sổ kế toán là hệ thống theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 01/2025/TT-BTC ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc đối tượng ghi sổ kế toán là từng tài sản độc lập theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 01/2025/TT-BTC.

Chương III QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI CHỢ

Điều 5. Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Cơ quan có trách nhiệm quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh là Sở Công Thương (cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ).

Điều 6. Nội quy chợ

1. Ban hành Nội quy mẫu về chợ kèm theo Quy định này.
2. Doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư xây dựng, kinh doanh, khai thác, quản lý chợ; đơn vị được giao quản lý chợ theo quy định tại khoản 2 Điều 15, Điều 24, Điều 25 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP có trách nhiệm xây dựng, phê duyệt Nội quy chợ theo Nội quy mẫu quy định tại khoản 1 Điều này và triển khai thực hiện.

Điều 7. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ

1. Việc sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện thông qua hợp đồng giữa thương nhân kinh doanh tại chợ và đơn vị quản lý chợ. Giá sử dụng dịch vụ tại chợ được thực hiện theo Luật Giá năm 2023 và quy định pháp luật hiện hành.
2. Đơn vị quản lý chợ có trách nhiệm:
 - a) Lập, niêm yết công khai Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho UBND cấp xã

nơi chợ hoạt động. Phương án gồm những nội dung chính sau: Hình thức, thời gian cho thuê điểm kinh doanh; giá dịch vụ tại chợ; sơ đồ sắp xếp, bố trí khu vực kinh doanh; quyền và nghĩa vụ của đơn vị quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ; việc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

b) Ký hợp đồng và thực hiện bố trí, sắp xếp thương nhân thuê địa điểm kinh doanh theo Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

c) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ của các thương nhân, không cho phép coi nói sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng của chợ.

3. Việc cho thuê điểm kinh doanh tại chợ đảm bảo nguyên tắc sau:

a) Đối với chợ xây dựng lại (tại vị trí cũ hoặc vị trí mới) hoặc cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lớn có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh tại chợ: Các thương nhân kinh doanh tại chợ cũ được đơn vị quản lý chợ ưu tiên thuê vị trí, số lượng điểm kinh doanh tương ứng tại chợ mới. Sau khi bố trí sắp xếp cho các thương nhân kinh doanh tại chợ cũ thì số điểm kinh doanh còn lại cho thuê theo hợp đồng thỏa thuận giữa đơn vị quản lý chợ và thương nhân đăng ký mới.

b) Đối với chợ xây dựng mới: Đơn vị quản lý chợ quyết định phương án cho thuê, chính sách thu hút thương nhân vào kinh doanh, khuyến khích có chính sách ưu tiên đối với người đăng ký trước.

4. Thời hạn thuê điểm kinh doanh do các bên tự thỏa thuận và được thể hiện trong hợp đồng ký giữa đơn vị quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ, đảm bảo nguyên tắc sau:

a) Đối với chợ đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách: Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ không vượt quá thời gian thuê đất còn lại của dự án đầu tư xây dựng chợ.

b) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ/cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ: Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ không vượt quá thời gian còn lại của hợp đồng quản lý, kinh doanh, khai thác chợ/hợp đồng cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ/hợp đồng chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

c) Đối với chợ đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và do UBND cấp xã trực tiếp quản lý khai thác: Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân tùy theo tình hình cụ thể từng chợ nhưng không quá 05 năm/lần thuê.

d) Đối với các chợ đã ký hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh trước thời

điểm quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo thời hạn quy định trong hợp đồng đã ký kết và đảm bảo đúng thời hạn được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Sau khi hợp đồng hết hiệu lực, thực hiện theo quy định tại điểm a, b, c khoản 4 Điều này.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp xã trong xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

1. Tuyên truyền, vận động các thương nhân hoạt động kinh doanh tại các điểm kinh doanh tự phát vào kinh doanh tại các chợ.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các lực lượng chức năng rà soát, xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát; kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân hoạt động tại các điểm kinh doanh tự phát theo thẩm quyền.

3. Chỉ đạo các đơn vị quản lý chợ bố trí, sắp xếp các thương nhân hoạt động kinh doanh tại chợ sau khi xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát.

4. Theo dõi, giám sát để kịp thời ngăn chặn việc tái diễn các điểm kinh doanh tự phát đã được xóa bỏ, các khu vực có nguy cơ hình thành điểm kinh doanh tự phát.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Tổ chức hoạt động chợ đêm

UBND cấp xã xây dựng Phương án và tổ chức hoạt động chợ đêm tại khu vực, địa điểm được dành cho phát triển kinh tế đêm của địa phương, hoạt động của chợ đêm trong khoảng thời gian từ 06 giờ tối hôm trước đến 06 giờ sáng hôm sau.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chợ bao gồm: Quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách và các nội dung có liên quan về phát triển và quản lý chợ.

b) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP; rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan phổ biến, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy định này.

d) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn.

đ) Chủ trì hướng dẫn cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ triển khai, thực hiện quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ; kế toán tài sản kết cấu hạ tầng chợ; hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Công thương hướng dẫn cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ triển khai, thực hiện quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ; kế toán tài sản kết cấu hạ tầng chợ; hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tích hợp dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp xã hướng dẫn thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất chợ theo quy định.

b) Hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại chợ theo quy định.

4. Sở Xây dựng

Hướng dẫn tổ chức quản lý chợ triển khai, thực hiện các quy định về đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ; kiểm tra giám sát đối với hoạt động xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ trên địa bàn tỉnh.

5. UBND cấp xã

a) Chịu trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước theo Quy định này.

b) Bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết để thực hiện việc quản lý chợ trên địa bàn; đề xuất, bố trí, kêu gọi thu hút nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các chợ trên địa bàn.

c) Hướng dẫn các đơn vị quản lý chợ xây dựng và thực hiện nội quy chợ theo Nội quy mẫu ban hành kèm theo Quy định này.

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý và phát triển chợ trên địa bàn.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; UBND cấp xã có trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy định này về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

2. UBND cấp xã, đơn vị quản lý chợ có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để xem xét, quyết định./.

NỘI QUY MẪU VỀ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quy định một số nội dung về quản lý chợ
trên địa bàn tỉnh Lai Châu)

**TỔ CHỨC QUẢN LÝ
CHỢ.....**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY CHỢ... (tên chợ)...

Để đảm bảo hoạt động của chợ (tên chợ)... an toàn - văn minh - hiệu quả, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh tại chợ và tổ chức, cá nhân đến mua, bán, giao dịch, thăm quan, thi hành công vụ tại chợ phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định sau:

Điều 1. Thời gian hoạt động của chợ

1. Chợ mở cửa từ ... giờ... phút đến ... giờ ... phút hàng ngày (ngày lễ, ngày Tết và các ngày nghỉ khác sẽ có thông báo riêng)¹.

2. Tổ chức, cá nhân phải thực hiện đúng giờ quy định về mở, đóng cửa chợ hàng ngày. Thời gian hoạt động của từng điểm kinh doanh (gồm quầy hàng, sạp hàng, cửa hàng, ki ốt, điểm bán hàng không thường xuyên) trong phạm vi chợ phải phù hợp với thời gian hoạt động chung của chợ.

3. Ngoài giờ quy định trên, người không có nhiệm vụ không được vào và ở lại trong chợ; Nếu có nhu cầu vào chợ phải được sự đồng ý của Tổ chức quản lý chợ và phải có sự giám sát của lực lượng bảo vệ chợ.

4. Đối với những trường hợp đột xuất chợ không hoạt động, Tổ chức quản lý chợ sẽ có thông báo riêng.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

1. Quyền của thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Thương nhân có hợp đồng sử dụng hoặc hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại chợ được quyền hoạt động kinh doanh theo hợp đồng đã ký;

b) Thương nhân được quyền sang nhượng điểm kinh doanh hoặc cho thương nhân khác thuê lại điểm kinh doanh đang còn trong thời hạn hợp đồng khi được Tổ chức quản lý chợ chấp thuận bằng văn bản;

c) Tổ chức, cá nhân kinh doanh không thường xuyên được bố trí bán hàng trong chợ ở khu vực riêng và phải chấp hành Nội quy chợ.

¹ Tùy theo đặc thù, loại hình tổ chức kinh doanh của từng chợ để quy định giờ mở cửa, đóng cửa chợ cho phù hợp.

2. Nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Thương nhân kinh doanh tại chợ phải thực hiện theo phương án bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh của Tổ chức quản lý chợ;

b) Thương nhân kinh doanh tại chợ ngoài việc chấp hành các quy định của pháp luật, phải thực hiện Nội quy chợ và chịu sự quản lý của Tổ chức quản lý chợ;

c) Nộp đầy đủ, đúng hạn các loại tiền sử dụng dịch vụ, sử dụng điểm kinh doanh, các loại thuế, phí, lệ phí thu,... qua Tổ chức quản lý chợ cũng như thực hiện các nghĩa vụ khác theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật.

d) Khi tạm nghỉ hoặc chấm dứt kinh doanh phải thông báo cho Tổ chức quản lý chợ.

đ) Hàng hóa, dịch vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

e) Ngành nghề kinh doanh của thương nhân kinh doanh tại chợ không thuộc ngành, nghề pháp luật cấm đầu tư kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

3. Một số quy định chung đối với thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh. Không được nâng giá, ép giá, đầu cơ găm hàng, buôn lậu, bán phá giá gây bất ổn thị trường và ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng.

b) Khi có nhu cầu sử dụng điện, nước, dịch vụ thông tin, dịch vụ khác phải đăng ký và được sự đồng ý của Tổ chức quản lý chợ mới được tiến hành lắp đặt, sử dụng, đồng thời phải thanh toán đầy đủ kinh phí phát sinh, thực hiện tiết kiệm và đảm bảo an toàn đúng quy định.

c) Có quyền và trách nhiệm giám sát việc thu tiền của nhân viên Tổ chức quản lý chợ, khi giao nộp tiền phải nhận được chứng từ thu (biên lai hoặc vé thu tiền) theo quy định.

d) Phải tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ, các cơ quan chức năng của Nhà nước đến làm việc, kiểm tra theo đúng thẩm quyền; chuẩn bị để sẵn sàng xuất trình các văn bản, giấy tờ, chứng từ thu liên quan đến đăng ký kinh doanh, sử dụng dịch vụ và điểm kinh doanh tại chợ, thu nộp thuế, phí, lệ phí,... khi có yêu cầu.

đ) Những vấn đề cần tham gia góp ý, tổ chức, cá nhân có thể đến gặp trực tiếp Tổ chức quản lý chợ hoặc gửi bằng văn bản qua hòm thư góp ý được đặt tại trụ sở Tổ chức quản lý chợ.

e) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Quy định về hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ

1. Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ (kể cả mang vào chợ, sử dụng, cất trữ tại chợ) là hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ pháp luật cấm kinh doanh được quy định tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 173/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ bãi bỏ một phần Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện và bãi bỏ Nghị định số 43/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh của Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 hướng dẫn thi hành Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện và các quy định pháp luật liên quan.

2. Không kinh doanh hàng nhái, hàng giả, hàng lậu, hàng hoá do người khác phạm tội mà có, hàng không rõ nguồn gốc, hàng quá hạn sử dụng, hàng không đảm bảo chất lượng, hàng gây ô nhiễm môi trường, hàng không đúng quy định về tem, nhãn mác. Tổ chức, cá nhân kinh doanh tại chợ phải chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, nguồn gốc hàng hoá, dịch vụ bán ra. Trường hợp kinh doanh hàng hoá đã qua sử dụng phải được phép của cơ quan chức năng và phải ghi rõ tình trạng chất lượng trên từng mặt hàng kinh doanh.

3. Hàng hoá kinh doanh tại chợ cần phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo ngành hàng, nhóm hàng, theo tính chất và yêu cầu về PCCC, thiên tai; không bố trí gần nhau các loại hàng hoá có nguy cơ lây nhiễm lẫn nhau, bảo đảm mỹ quan và văn minh thương mại theo sự hướng dẫn của Tổ chức quản lý chợ.

Điều 4. Quy định về người đến giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ tại chợ

1. Tổ chức, cá nhân đến chợ để giao dịch, mua bán, thăm quan, thi hành công vụ phải chấp hành các quy định của Nội quy chợ và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân đến mua hàng hoá, dịch vụ tại chợ được quyền mua hoặc không mua hàng hoá, dịch vụ; từ chối mọi sự ép buộc dưới bất kỳ hình thức nào của người kinh doanh; kiểm tra nhãn hàng, giá cả, chất lượng hàng hoá, cân, đo, đong, đếm các loại hàng hoá định mua hoặc đã mua; yêu cầu người bán cấp hoá đơn hợp pháp và giấy bảo hành nếu thấy cần thiết; góp ý về tác phong, thái độ phục vụ của người bán hàng và cán bộ nhân viên Tổ chức quản lý chợ.

3. Tổ chức, cá nhân đến chợ để thăm quan, mua hàng hóa, dịch vụ không phải trả phí vào chợ nhưng phải có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ một cách đầy đủ, đúng thời gian theo thỏa thuận.

4. Người thi hành công vụ vào chợ để thực hiện nhiệm vụ phải thông báo, xuất trình căn cước công dân và các giấy tờ liên quan đến việc thi hành nhiệm vụ với Tổ chức quản lý chợ.

Điều 5. Quy định đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Tổ chức quản lý chợ; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công, có tác phong đúng mực, thái độ hoà nhã, khiêm tốn khi giao tiếp và giải quyết công việc. Hướng dẫn cho mọi người trong chợ hiểu rõ và chấp hành theo đúng Nội quy chợ và pháp luật của Nhà nước.

2. Có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền các kiến nghị của thương nhân, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ; báo cáo kịp thời với Thủ trưởng Tổ chức quản lý chợ hoặc người được uỷ quyền những vụ việc có liên quan đến công tác chợ vượt thẩm quyền giải quyết hoặc vụ việc đã giải quyết xong.

3. Thu tiền thuê diện tích kinh doanh, các loại phí đúng quy định và phải sử dụng chứng từ thu (biên lai hoặc vé), do cơ quan thuế phát hành thống nhất theo quy định của Bộ Tài chính.

4. Nghiêm cấm mọi biểu hiện tiêu cực, gian lận, sách nhiễu gây cản trở, khó khăn cho hoạt động kinh doanh và các hoạt động hợp pháp khác tại chợ. Không uống rượu, bia và các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ tại chợ.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thương nhân thực hiện nghiêm Nội quy chợ, các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm trong phạm vi chợ; kịp thời phát hiện và ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội hoạt động, xảy ra trong phạm vi chợ.

6. Nếu công việc cần giải quyết với thương nhân hoặc người đến chợ có tính chất phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian thì phải mời tổ chức, cá nhân đó vào trụ sở Tổ chức quản lý chợ để giải quyết, tránh gây cản trở hoạt động kinh doanh của chợ.

7. Định kỳ tổ chức khử trùng và tiêu diệt côn trùng, động vật gây hại bảo đảm không ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm tại chợ.

8. Thực hiện trách nhiệm bảo vệ quyền người tiêu dùng trong phạm vi chợ

a) Hòa giải tranh chấp giữa người tiêu dùng và người kinh doanh hàng hoá, dịch vụ trong phạm vi chợ khi được yêu cầu.

b) Đặt và duy trì hoạt động của cân đối chứng, thiết bị đo lường tại chợ để người tiêu dùng tự kiểm tra về số lượng, khối lượng hàng hóa. Cân đối chứng,

thiết bị đo lường phải được kiểm định và còn trong thời hạn kiểm định theo quy định của pháp luật về đo lường.

c) Thường xuyên giám sát chất lượng, số lượng của hàng hóa, cân đối chứng, thiết bị đo lường trong khu vực chợ.

d) Thiết lập, niêm yết công khai đường dây nóng để tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của người tiêu dùng phù hợp với cấp độ chợ đã được phân loại theo quy định của pháp luật.

đ) Định kỳ 06 tháng một lần thông báo, phối hợp với các cơ quan chức năng về thương mại, quản lý thị trường, an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng trong việc kiểm soát chất lượng, số lượng, nguồn gốc, an toàn thực phẩm đối với hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi chợ do mình quản lý.

e) Báo cáo cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quy định của pháp luật có liên quan khác.

Điều 6. Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai

1. Mọi tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của Tổ chức quản lý chợ khi có sự cố xảy ra; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hỏa hoạn, thiên tai để xâm phạm tài sản của Nhà nước, của tập thể hoặc của công dân.

2. Nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các chất, vật liệu, dụng cụ dễ cháy nổ trong phạm vi chợ; không được đun nấu, lập bàn thờ, thắp hương (trừ khu vực tâm linh chung của chợ), xông trầm, đốt nén, hoá vàng mã, đốt các loại giấy tờ, chất liệu khác.

3. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu (như ở nơi bán hàng ăn, cơ khí...), sử dụng bàn là (như cửa hàng may mặc, giặt là) trong phạm vi chợ phải đảm bảo tuyệt đối an toàn về PCCC và an toàn điện; bếp đun nấu phải đảm bảo không khói ra khu vực xung quanh, không gây ô nhiễm môi trường; khi nghỉ kinh doanh mọi bếp đun nấu phải dập tắt lửa hoàn toàn, phải ngắt bàn là, bếp điện khỏi nguồn điện.

4. Không treo hàng hóa, bày hàng hóa vào hành lang an toàn, hệ thống dây điện, thiết bị điện, đường dẫn lửa (dưới đất, trên không) lấn chiếm đường đi lại, cửa ra vào, đường và cửa thoát nạn.

5. Phải chấp hành các quy định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết bị, vật liệu điện được Tổ chức quản lý chợ cho phép và đã ghi trong hợp đồng; nghiêm cấm sử dụng thiết bị, vật liệu điện tự tạo, các thiết bị tiêu thụ điện ngoài thiết kế có sẵn. Trường hợp hộ kinh doanh có nhu cầu sử dụng điện cho máy

chuyên dùng hay sử dụng tăng công suất đã quy định trong hợp đồng phải đăng ký và được phép của Tổ chức quản lý chợ mới được sử dụng. Khi mất điện hoặc nghỉ bán hàng, phải ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện (ngắt cầu giao, công tắc điện) ở điểm kinh doanh ra khỏi nguồn điện, phải đảm bảo thực sự an toàn trước khi ra về.

6. Mỗi hộ kinh doanh thường xuyên, cố định trong chợ phải tự trang bị tối thiểu 02 bình chữa cháy đúng tiêu chuẩn cho phép để đảm bảo chữa cháy tại chỗ kịp thời; khi hết hạn sử dụng hoặc không còn tác dụng chữa cháy phải thay bình chữa cháy mới.

7. Các phương tiện, biển báo cháy nổ, thoát hiểm, cảnh báo đề phòng nguy hiểm... phải được giữ gìn và bảo quản, không được làm hư hại, không được tự ý tháo dỡ, di chuyển, sử dụng vào mục đích khác; không để hàng hoá vật cản che lấp thiết bị, dụng cụ chữa cháy.

8. Bộ phận phụ trách về phòng chống hoả hoạn, thiên tai của chợ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định về phòng chống hoả hoạn, thiên tai. Khi có sự cố xảy ra phải chủ động xử lý, cử người báo ngay cho lãnh đạo Tổ chức quản lý chợ, Công an PCCC và cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động mọi người cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

9. Thương nhân, cán bộ, nhân viên quản lý chợ phải thường xuyên kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn PCCC tại điểm kinh doanh, nơi đang làm việc. Nếu có biểu hiện bất thường phải báo ngay cho người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ để kịp thời xử lý. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, phải bình tĩnh hô báo động và tìm cách báo ngay với người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ hoặc Công an PCCC theo số điện thoại 114, đồng thời mọi người phải chủ động các phương tiện chữa cháy tích cực dập tắt, khắc phục cháy nổ, nhanh chóng sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực bị cháy nổ. Nếu để xảy ra cháy nổ, gây thiệt hại về người và tài sản do không thực hiện quy định về PCCC, phòng chống thiên tai thì đối tượng vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 7. Quy định về đảm bảo an ninh, trật tự tại chợ

1. Tổ chức, cá nhân phải bảo vệ, giữ gìn trật tự-an toàn xã hội, an ninh chính trị trong phạm vi chợ. Cấm mọi hành vi gây rối trật tự an trong phạm vi chợ.

a) Nghiêm cấm các hành vi tham gia và tổ chức đánh bạc dưới mọi hình thức, trộm cắp, bói toán mê tín dị đoan, kinh doanh và phổ biến các loại văn hoá phẩm phản động, đồi trụy.

b) Không tuyên truyền, phổ biến các thông tin thất thiệt dưới mọi hình thức; không được tự ý tổ chức các trò chơi không lành mạnh; không uống rượu, bia, gây gổ đánh nhau hay có hành vi, cử chỉ thô bạo làm mất an ninh, trật tự

trong phạm vi chợ. Trường hợp gây tranh chấp không tự hoà giải được phải báo ngay cho người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ giải quyết.

c) Người đang mắc bệnh truyền nhiễm mà không áp dụng các biện pháp chống lây lan, người đang say rượu, bia, người đang mắc bệnh tâm thần không được vào chợ.

2. Mọi người có ý thức bảo vệ tài sản công; tự bảo vệ tiền, hàng, tài sản riêng của mình; cảnh giác đề phòng mất cắp, có trách nhiệm tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội (tiêm chích, hút hít, sử dụng ma túy) trong phạm vi chợ; có trách nhiệm phát hiện và báo cáo cho Tổ chức quản lý chợ về các hành vi vi phạm Nội quy chợ và các quy định của pháp luật trong phạm vi chợ.

3. Hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ trong chợ không để gây ra tiếng ồn quá mức cho phép, ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ con người và hoạt động chung của chợ. Không được dùng phương tiện loa, máy phóng thanh để quảng cáo hàng hoá, dịch vụ. Không mở loa đài to gây mất trật tự.

4. Mọi người ra vào chợ phải theo đúng chỉ dẫn và trong thời gian quy định; phải dừng, đậu, gửi xe đạp, xe máy và các phương tiện chuyên chở, đi lại khác đúng nơi quy định.

5. Các lực lượng làm nhiệm vụ trong chợ phải được phép và tuân thủ quy định của Tổ chức quản lý chợ.

6. Không được mang rác hàng hoá công kênh đi lại làm ảnh hưởng hoạt động chung trong phạm vi chợ. Không tự ý họp chợ ngay ngoài phạm vi chợ và trước cổng, trên trục đường ra vào chợ làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến hoạt động trong phạm vi chợ.

7. Đối với các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hoá khi ra vào chợ, xếp dỡ (lên xuống) hàng trong chợ đều phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, sắp xếp và phải nộp các loại phí theo quy định của Tổ chức quản lý chợ.

8. Trong thời gian chợ hoạt động, các chủ hộ kinh doanh tự bảo vệ hàng hoá, đồ dùng của mình. Hàng hoá, đồ dùng gửi qua đêm phải ký hợp đồng với Tổ chức quản lý chợ và thực hiện theo đúng quy định trong hợp đồng gửi hàng qua đêm.

9. Lực lượng bảo vệ chợ trong ca trực có trách nhiệm bảo đảm an toàn hàng hoá gửi lại chợ như đã nhận bàn giao với thương nhân và hợp đồng đã ký.

Điều 8. Quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

1. Mọi người hoạt động, đi lại trong phạm vi chợ phải giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế, vứt (xả) rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết, hàng hoá kém phẩm chất, thức ăn ôi thiu bừa bãi trong phạm vi chợ.

2. Không đưa đồ vật bẩn, động vật vào trong phạm vi chợ, không chứa chấp, lưu giữ trong phạm vi chợ những đồ vật gây ô nhiễm, mất vệ sinh, là mầm

bệnh... Riêng động vật đưa vào chợ phải có khu vực kinh doanh riêng và phải được nhốt trong lồng bảo đảm phòng dịch, vệ sinh, an toàn.

3. Từng điểm kinh doanh (hay khu vực tổ ngành hàng) phải tự trang bị dụng cụ đựng rác riêng (có nắp đậy); hàng ngày trước khi nghỉ bán hàng hay dọn hàng về phải quét dọn sạch sẽ điểm kinh doanh; Việc đổ rác, chất thải, đi vệ sinh cá nhân (đại, tiểu tiện) phải đúng quy định.

4. Tham gia tổng vệ sinh theo lịch do Tổ chức quản lý chợ quy định.

5. Các điểm kinh doanh hàng thực phẩm ăn uống phải đảm bảo luôn sạch sẽ, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về kiểm dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm: Phải có thiết bị, tủ kính che đậy thức ăn, thiết bị chuyên dùng để bảo quản thức ăn và dụng cụ đựng rác, chất thải phải kín không rò rỉ chất thải ra ngoài và có nắp đậy kín; phải đổ rác, chất thải hàng ngày; dùng nước sạch để đun nấu, ngâm rửa thực phẩm và đồ dùng; dụng cụ phải sạch sẽ và thường xuyên làm vệ sinh sạch sẽ nơi bày hàng trước và sau bán hàng.

6. Nghiêm cấm người kinh doanh (kể cả người giúp việc cho người kinh doanh) hoạt động kinh doanh khi tự phát hiện hoặc bị phát hiện đang bị mắc các bệnh truyền nhiễm theo quy định của ngành y tế.

7. Các hộ kinh doanh thực phẩm tại chợ phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và quy định về chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định; chịu quản lý của cán bộ địa phương nơi có chợ về đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Điều 9. Yêu cầu về xây dựng chợ văn minh thương mại, quy tắc ứng xử

1. Duy trì và phát huy truyền thống dân tộc, thực hiện văn minh thương mại; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; lịch thiệp, hoà nhã trong giao tiếp, ứng xử với bạn hàng, khách hàng và mọi người; thực hiện khẩu hiệu: “Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”.

2. Thuận mua vừa bán, trung thực trong kinh doanh, không nói thách; không tranh giành, lôi kéo khách hàng, không tranh mua tranh bán, không nài ép (không ép khách, ép giá), lừa dối khách mua hàng, không bán hàng giả làm mất lòng tin đối với khách hàng, làm mất trật tự hoặc gây ra tranh chấp trong quan hệ mua bán. Thực hiện niêm yết giá hàng hoá, dịch vụ tại điểm kinh doanh; bán, thu tiền đúng giá niêm yết. Việc niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn cho khách hàng, phải trung thực trong niêm yết giá.

3. Các dụng cụ đo lường sử dụng tại chợ phải đảm bảo tiêu chuẩn và được kiểm định theo quy định của pháp luật; dụng cụ đo lường phải được đặt tại chỗ bán hàng để người mua có thể dễ dàng theo dõi quá trình cân, tính tiền và nhận hàng. Thực hiện cân, đo, đong, đếm chính xác.

4. Không tự ý sửa chữa, coi nói, đào bới nền chợ làm thay đổi, biến dạng và làm hư hại cấu trúc công trình, trang thiết bị của chợ. Các công trình, trang thiết bị của chợ như hệ thống phòng cháy chữa cháy, điện nước, cáp thông tin... phải được giữ gìn và bảo quản theo đúng quy định, không được dịch chuyển, tháo gỡ, tẩy xóa.... Khi có nhu cầu cải tạo sửa chữa, thay đổi, lắp đặt mới phải ký hợp đồng hoặc được sự đồng ý bằng văn bản của Tổ chức quản lý chợ.

5. Việc thiết kế quây sạp, ki ốt, cửa hàng, biển hiệu, quảng cáo... trong phạm vi chợ phải thực hiện theo quy định của Tổ chức quản lý chợ và không trái với các quy định của pháp luật. Không treo, móc, dán các loại Pa nô, áp phích, bảng hiệu quảng cáo hàng hoá, dịch vụ cản trở tầm nhìn, lối đi trong chợ. Các quây, sạp, ki ốt, cửa hàng phải có bảng ghi rõ tên, địa chỉ, số đăng ký kinh doanh của thương nhân theo mẫu thống nhất của Tổ chức quản lý chợ.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành phương án, quy định về bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh của Tổ chức quản lý chợ. Không bày hàng hoá, bao bì bừa bãi quá phạm vi quy định của điểm kinh doanh được quyền sử dụng; không lấn chiếm khoảng không, diện tích công và lối đi trong chợ, không che chắn, gây cản trở việc đi lại, lưu thông trong chợ; không bôi vẽ, kẻ bừa bãi, không vứt thùng, hộp bao bì lên nóc quây, sạp, ki ốt, cửa hàng, làm mất mỹ quan chợ.

7. Thực hiện đoàn kết, tương trợ trong ngành hàng và những hộ kinh doanh lân cận.

8. Nghiêm cấm người ăn xin ngồi, nằm hay lê lét trước cổng ra vào và trong phạm vi quản lý của chợ.

Điều 10. Yêu cầu về tổ chức, tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội tại chợ

1. Thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ, cán bộ, nhân viên quản lý chợ có quyền và nghĩa vụ tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa, xã hội, từ thiện do Nhà nước, địa phương và đơn vị quản lý khai thác chợ tổ chức, phát động trong phạm vi chợ.

2. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do Tổ chức quản lý chợ, tổ ngành hàng và các đoàn thể tổ chức trong phạm vi chợ.

3. Những vấn đề cần tham gia, góp ý... mọi người có thể đến gặp trực tiếp người phụ trách Tổ chức quản lý chợ vào (buổi...) thứ... hàng tuần hoặc gửi bằng văn bản qua hòm thư góp ý được đặt tại...

4. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm thông tin tới các hộ kinh doanh và mọi người kịp thời biết và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan... (thông qua hệ thống loa truyền thanh của chợ, tổ chức họp phổ biến trực tiếp hoặc gửi văn bản đến những người có liên quan).

Điều 11. Quy định về xử lý các hành vi vi phạm tại chợ

1. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định và người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người đến chợ mua, bán, thăm quan, thi hành công vụ nếu vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Xử lý vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ.

a) Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến pháp luật Nhà nước, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm lập biên bản và chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy trình, trình tự, thủ tục của pháp luật. Trường hợp phát hiện thương nhân kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng gian, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm... trong phạm vi chợ, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm lập biên bản và báo cáo với cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, của Tổ chức quản lý chợ cũng như đến lợi ích của tổ chức, cá nhân khác thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3. Xử lý vi phạm Nội quy chợ

Các đối tượng vi phạm Nội quy chợ, tùy theo tính chất mức độ vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử lý sau đây:

a) Đối với thương nhân kinh doanh tại chợ áp dụng các hình thức: Phê bình; cảnh cáo; đình chỉ ngày hoạt động kinh doanh tại điểm kinh doanh đang thuê, sử dụng tại chợ; huỷ hợp đồng thuê, sử dụng điểm kinh doanh và thu hồi lại điểm kinh doanh.

b) Đối với người đến chợ giao dịch, mua bán (kể cả người kinh doanh không thường xuyên), người thăm quan, người thi hành công vụ tại chợ áp dụng các hình thức: Phê bình; cảnh cáo.

c) Đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ áp dụng các hình thức: Phê bình, cảnh cáo; bị người sử dụng lao động xem xét đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động (áp dụng đối với người do Tổ chức quản lý chợ tuyển dụng) theo quy định tại hợp đồng lao động đã ký kết giữa người sử dụng lao động với người lao động và theo quy định pháp luật liên quan

4. Thẩm quyền xử lý vi phạm Nội quy chợ

Thủ trưởng Tổ chức quản lý chợ được quyền

a) Quyết định việc áp dụng các hình thức và biện pháp xử lý các hành vi vi phạm Nội quy chợ như quy định tại khoản 3 Điều này.

b) Quyết định việc có thông báo hay không thông báo công khai, hình thức và phạm vi thông báo việc xử lý vi phạm Nội quy chợ.

c) Chỉ đạo việc lập và ký biên bản chuyển giao cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của Tổ chức quản lý chợ.

Điều 12. Các quy định khác

Tổ chức quản lý chợ xây dựng những nội dung riêng cho từng chợ, phù hợp với thực tiễn, pháp luật hiện hành.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Bản Nội quy này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.
2. Toàn bộ Nội quy này được phổ biến đến thương nhân kinh doanh tại chợ. Bản tóm tắt những điểm chính cần thiết của Nội quy được niêm yết công khai, rõ ràng, ở nơi dễ nhìn, dễ quan sát trong chợ để mọi người thực hiện.
3. Ngoài việc phải nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật hiện hành, thương nhân và người đến chợ giao dịch, mua, bán, thăm quan, thi hành công vụ còn phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ.
4. Trong quá trình tổ chức thực hiện các tổ chức, cá nhân có liên quan thường xuyên rà soát các quy định pháp luật, tiếp nhận các phản ánh kiến nghị để kịp thời sửa đổi Nội quy này cho phù hợp./.

....., ngày... tháng... năm.....

TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỢ

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)